

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo năm học 2021-2022
NGÀNH: KỸ THUẬT CƠ KHÍ

| STT | Nội dung | TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO | | |
|-----|---|---|---|--|
| | | THẠC SĨ | ĐẠI HỌC CHÍNH QUY | VĂN BẰNG 2 |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | Ứng viên có đủ điều kiện về văn bằng đại học và thâm niên công tác chuyên môn quy định cụ thể trong CTĐT thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí. | Thí sinh có đủ các điều kiện được tham gia tuyển sinh đại học theo quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành. | Thí sinh đã có một bằng tốt nghiệp đại học được đăng ký dự tuyển học bằng đại học thứ hai theo quy định cụ thể trong CTĐT văn bằng 2 Kỹ thuật cơ khí. |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được | <p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên các kiến thức nâng cao về lĩnh vực kỹ thuật cơ khí, giúp học viên có thể phân tích, tổng hợp và giải quyết các vấn đề về kỹ thuật cơ khí trong thực tế sản xuất. - Cung cấp các kiến thức chuyên sâu và mới về lĩnh vực cơ khí, tạo nền tảng cho các nghiên cứu tiến sĩ, sau tiến sĩ và các nghiên cứu chuyên sâu khác trong các lĩnh vực liên quan đến kỹ thuật cơ khí. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tư duy, phân tích, tổng hợp và giải quyết các vấn đề phát sinh từ sản xuất và đời sống xã hội có liên quan đến nghề nghiệp, giúp học viên phát huy khả năng học hỏi và sáng tạo trong các lĩnh vực kỹ thuật cơ khí và công nghệ mới. - Có khả năng nghiên cứu độc lập và làm việc theo nhóm; có kỹ năng thực | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; - Hiểu và vận dụng kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn, công nghệ thông tin và kiến thức cơ sở vào ngành đào tạo; - Hiểu biết các vấn đề đương đại liên quan đến lĩnh vực chuyên môn; Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thiết kế máy và thiết bị cơ khí phục vụ lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp và công nghiệp; + Kỹ thuật và thiết bị điện, điện tử công nghiệp và tự động hóa phục vụ vận hành, điều khiển máy và thiết bị cơ khí; + Cải tiến, phát triển, nâng cao hiệu quả sử dụng sản phẩm cơ khí trong lĩnh vực thủy sản, công nghiệp và nông nghiệp; | <p>1. Mục tiêu kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; - Hiểu và vận dụng kiến thức toán, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn, công nghệ thông tin và kiến thức cơ sở vào ngành đào tạo; - Hiểu biết các vấn đề đương đại liên quan đến lĩnh vực chuyên môn; Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn sau: <ul style="list-style-type: none"> + Thiết kế máy và thiết bị cơ khí phục vụ lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp và công nghiệp; + Kỹ thuật và thiết bị điện, điện tử công nghiệp và tự động hóa phục vụ vận hành, điều khiển máy và thiết bị cơ khí; + Cải tiến, phát triển, nâng cao hiệu quả sử dụng sản phẩm cơ khí trong lĩnh vực thủy sản, công nghiệp và nông nghiệp; + Tiêu chuẩn và nguyên tắc thiết lập và phân tích bản vẽ kỹ thuật cơ khí; |

| STT | Nội dung | TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO | | |
|-----|----------|--|--|--|
| | | THẠC SĨ | ĐẠI HỌC CHÍNH QUY | VĂN BẰNG 2 |
| | | <p>hành cao để có thể thực hiện các hoạt động chuyên môn cơ khí.</p> <p>3. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu, làm nghiên cứu sinh trong và ngoài nước về lĩnh vực kỹ thuật cơ khí. - Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào thực tế nghiên cứu, sản xuất thuộc ngành kỹ thuật cơ khí. - Tổ chức và điều hành sản xuất sản xuất cơ khí. <p>4. Sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam</p> | <ul style="list-style-type: none"> + Tiêu chuẩn và nguyên tắc thiết lập và phân tích bản vẽ kỹ thuật cơ khí; + Đặc tính cơ lý và tính công nghệ của vật liệu kỹ thuật cơ khí phục vụ thiết kế và sửa chữa thiết bị cơ khí; + Các phương pháp thông dụng chế tạo phôi và gia công kim loại; + Kỹ thuật và công nghệ CAD/CAE trong phân tích, thiết kế máy và thiết bị cơ khí; + Kiểm soát và quản lý chất lượng sản phẩm cơ khí thông qua tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật; + Bảo trì và sửa chữa máy và thiết bị cơ khí; + Tổ chức và điều hành doanh nghiệp cơ khí. <p>2. Kỹ năng</p> <p>❖ Kỹ năng nghề nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức về toán, khoa học, kỹ thuật và công nghệ để vào thiết kế kỹ thuật máy và thiết bị cơ khí phục vụ lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, và công nghiệp; - Tổ chức thực hiện các thí nghiệm cơ khí; phân tích, lý giải và áp dụng kết quả; - Lập quy trình công nghệ chế tạo các chi tiết cơ khí thông dụng; - Kiểm tra chất lượng sản phẩm cơ khí; - Triển khai, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ kỹ thuật cơ khí phục vụ lĩnh vực nông lâm thủy sản và công nghiệp; - Bảo dưỡng, sửa chữa và phục hồi máy và thiết bị cơ khí; - Sử dụng được một các mềm CAD/CAE chuyên dụng phục vụ cho công việc phân tích, tính toán, thiết kế máy và thiết bị cơ | <ul style="list-style-type: none"> + Đặc tính cơ lý và tính công nghệ của vật liệu kỹ thuật cơ khí phục vụ thiết kế và sửa chữa thiết bị cơ khí; + Các phương pháp thông dụng chế tạo phôi và gia công kim loại; + Kỹ thuật và công nghệ CAD/CAE trong phân tích, thiết kế máy và thiết bị cơ khí; + Kiểm soát và quản lý chất lượng sản phẩm cơ khí thông qua tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật; + Bảo trì và sửa chữa máy và thiết bị cơ khí; + Tổ chức và điều hành doanh nghiệp cơ khí. <p>2. Kỹ năng</p> <p>❖ Kỹ năng nghề nghiệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức về toán, khoa học, kỹ thuật và công nghệ để vào thiết kế kỹ thuật máy và thiết bị cơ khí phục vụ lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, và công nghiệp; - Tổ chức thực hiện các thí nghiệm cơ khí; phân tích, lý giải và áp dụng kết quả; - Lập quy trình công nghệ chế tạo các chi tiết cơ khí thông dụng; - Kiểm tra chất lượng sản phẩm cơ khí; - Triển khai, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ kỹ thuật cơ khí phục vụ lĩnh vực nông lâm thủy sản và công nghiệp; - Bảo dưỡng, sửa chữa và phục hồi máy và thiết bị cơ khí; - Sử dụng được một các mềm CAD/CAE chuyên dụng phục vụ cho công việc phân tích, tính toán, thiết kế máy và thiết bị cơ khí; |

| STT | Nội dung | TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO | | |
|-----|----------|------------------|---|--|
| | | THẠC SĨ | ĐẠI HỌC CHÍNH QUY | VĂN BẰNG 2 |
| | | | khí; - Tổ chức, điều hành và quản lý kỹ thuật trong nhà máy cơ khí. ❖ Kỹ năng mềm: - Làm việc độc lập; - Làm việc theo nhóm và với cộng đồng; hội nhập được môi trường làm việc mới; - Giao tiếp và truyền đạt thông tin hiệu quả trong lĩnh vực cơ khí; - Thu thập và xử lý thông tin để giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn; - Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn, giao tiếp và quản lý; - Tự học, nghiên cứu, tiếp thu và ứng dụng thành tựu công nghệ mới trên nền tảng kiến thức đã tích lũy; - Quản lý, lãnh đạo và ra quyết định. 3. Yêu cầu về thái độ học tập của người học - Có ý thức tổ chức kỷ luật, tôn trọng và thực hiện tốt nội quy quy chế của Trường cũng như của nhà nước; - Có tinh thần học tập nghiêm túc, hợp tác và làm việc theo nhóm có hiệu quả; - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của Trường. 4. Trình độ ngoại ngữ đạt được - Ngoại ngữ bậc 3 (cấp độ B2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT). | - Tổ chức, điều hành và quản lý kỹ thuật trong nhà máy cơ khí. ❖ Kỹ năng mềm: - Làm việc độc lập; làm việc theo nhóm và với cộng đồng; hội nhập được môi trường làm việc mới; - Giao tiếp và truyền đạt thông tin hiệu quả trong lĩnh vực cơ khí; - Thu thập và xử lý thông tin để giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn; - Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ phục vụ công việc chuyên môn, giao tiếp và quản lý; - Tự học, nghiên cứu, tiếp thu và ứng dụng thành tựu công nghệ mới trên nền tảng kiến thức đã tích lũy; - Quản lý, lãnh đạo và ra quyết định. 3. Yêu cầu về thái độ học tập của người học - Có ý thức tổ chức kỷ luật, tôn trọng và thực hiện tốt nội quy quy chế của Trường cũng như của nhà nước, - Có tinh thần học tập nghiêm túc, hợp tác và làm việc theo nhóm có hiệu quả; - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của Trường. 4. Trình độ ngoại ngữ đạt được - Ngoại ngữ bậc 3 (cấp độ B2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT). |

| STT | Nội dung | TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO | | |
|-----|---|---|---|--|
| | | THẠC SĨ | ĐẠI HỌC CHÍNH QUY | VĂN BẰNG 2 |
| III | Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, tham gia các cuộc hội thảo, hội nghị khoa học, sinh hoạt học thuật cùng với bộ môn chuyên ngành; - Phối hợp tổ chức, thực hiện các dịch vụ nhằm tạo điều kiện thực tập, thực hành ngay tại trường; - Tham gia các nhóm nghiên cứu của khoa chuyên ngành để phục vụ cho đề tài luận văn; - Tham dự các buổi bảo vệ luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ để học hỏi kinh nghiệm. | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, tham gia các cuộc hội thảo, hội nghị, hội chợ về đào tạo và giải quyết việc làm; - Phối hợp tổ chức, thực hiện các dịch vụ nhằm tạo điều kiện thực tập, thực hành cho sinh viên, học sinh; - Là cầu nối giữa các thế hệ sinh viên của Trường, nhằm tận dụng được nguồn lực hỗ trợ cho các hoạt động của Trường; - Liên kết, phối hợp với một số đơn vị nhằm tạo điều kiện cho SV tham gia vào các chương trình vui chơi, học thuật bổ ích; - Tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên, học sinh trong phạm vi trong và ngoài trường. | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, tham gia các cuộc hội thảo, hội nghị, hội chợ về đào tạo và giải quyết việc làm; - Phối hợp tổ chức, thực hiện các dịch vụ nhằm tạo điều kiện thực tập, thực hành cho sinh viên, học sinh; - Là cầu nối giữa các thế hệ sinh viên của Trường, nhằm tận dụng được nguồn lực hỗ trợ cho các hoạt động của Trường; - Liên kết, phối hợp với một số đơn vị nhằm tạo điều kiện cho SV tham gia vào các chương trình vui chơi. |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | https://pdtsaudaihoc.ntu.edu.vn/uploads/22/files/pdf/CTDT%20KTCK%202018%20c%E1%BA%ADp%20nh%E1%BA%ADt.pdf | https://ctdt.ntu.edu.vn/CTDT/TraCuuCTDT/ChuogTrinhDaoTaoChiTiet/?NganhID=22 | |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường | Có cơ hội tiếp tục nghiên cứu sinh Tiến sĩ ngành Kỹ thuật cơ khí động lực của Trường Đại học Nha Trang hoặc của một số trường khác cùng khối ngành. | Sau khi tốt nghiệp người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực thuộc ngành kỹ thuật cơ khí theo các chương trình đào tạo nâng cao và chuyên sâu của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để đạt được trình độ thạc sĩ. | Người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực thuộc ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí theo các chương trình đào tạo nâng cao và chuyên sâu của các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để đạt được trình độ thạc sĩ và tiến sĩ. |
| VI | Vị trí làm sau khi tốt nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kỹ thuật tại các doanh nghiệp sản xuất, dịch vụ, kinh doanh trang thiết bị cơ khí, chế biến nông, lâm, thủy sản. - Chuyên viên, cán bộ quản lý tại các cơ quan, doanh nghiệp liên quan về cơ khí. - Giảng viên, nghiên cứu viên tại các cơ | <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên thiết kế, chế tạo, lắp ráp máy và trang thiết bị cơ khí; quản lý, vận hành và bảo trì các dây chuyền sản xuất; - Chuyên viên tư vấn kỹ thuật, kinh doanh và chuyển giao công nghệ các sản phẩm cơ khí; - Chuyên viên tư vấn quản lý kỹ thuật – | <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên thiết kế, chế tạo, lắp ráp máy và trang thiết bị cơ khí; quản lý, vận hành và bảo trì các dây chuyền sản xuất; - Chuyên viên tư vấn kỹ thuật, kinh doanh và chuyển giao công nghệ các sản phẩm cơ khí; - Chuyên viên tư vấn quản lý kỹ thuật – |

| STT | Nội dung | TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO | | |
|-----|----------|--|---|---|
| | | THẠC SĨ | ĐẠI HỌC CHÍNH QUY | VĂN BẰNG 2 |
| | | sở đào tạo và viện nghiên cứu về cơ khí và các chuyên ngành liên quan. | <p>công nghệ cơ khí trong các cơ quan quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực công nghiệp, giám sát các dự án cơ khí;</p> <p>- Cán bộ nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, trường đại học; cán bộ giảng dạy tại các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm dạy nghề về lĩnh vực cơ khí.</p> | <p>công nghệ cơ khí trong các cơ quan quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực công nghiệp, giám sát các dự án cơ khí;</p> <p>- Cán bộ nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, trường đại học; cán bộ giảng dạy tại các trường cao đẳng, trung cấp, trung tâm dạy nghề về lĩnh vực cơ khí.</p> |

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 12 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Trang Sĩ Trung